

Số: 138/2021/QĐST-HNGĐ

Phú Lộc, ngày 16 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 99/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị T, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện P, tỉnh T.

Bị đơn: Ông Võ Đại N, sinh năm 1969. Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện P, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phan Thị T và ông Võ Đại N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Giao người con chung là cháu Võ Đại Thành D, sinh ngày 27/9/2003 cho bà Phan Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Ông Võ Đại N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Võ Đại N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phan Thị T và ông Võ Đại N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phan Thị T thuận chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0003445 ngày 15/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh T. Bà Phan Thị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Sang